

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2021/HS-ST
Ngày 26/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Luân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Sinh và Bà Hoàng Thị Tháo

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Huyền Trang, là thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thắng và ông Hoàng Văn Đức, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2021/TLST- HS, ngày 29 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08 /2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Nông Thiêm Q (tên gọi khác không), sinh ngày 25 tháng 5 năm 1978, tại: xã L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: thôn V , xã L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nông Thiêm Q1 (đã chết) và bà Doãn Thị V1 (đã chết); bị cáo có vợ là Phùng Thị N và 02 con; tiền sự, tiền án: Không; về nhân thân: Tại bản án số 34/2008/HSST ngày 31/10/2008 Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn xử phạt Nông Thiêm Q 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về Tội trộm cắp tài sản, Q đã chấp hành xong bản án. Tại bản án số 42/2017/HSPT, ngày 19/9/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xử phạt bị cáo Nông Thiêm Q 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về Tội vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng, Q đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 21/12/2020 đến nay (có mặt).

Người tham gia tố tụng khác:

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Phùng Thị N, sinh năm 1979; trú tại: thôn V, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn (có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Hoàng Thu Chung- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn - có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ ngày 20/12/2020 Nông Thiêm Q một mình điều khiển xe mô tô BKS 97B1-31800 đi từ nhà ở thôn V, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn đến thành phố Thái Nguyên, mục đích để đi tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân, (vì Q là người nghiện ma túy). Khi đến khu vực bến xe khách tỉnh Thái Nguyên, lúc này khoảng 17 giờ cùng ngày, Q gặp một người đàn ông khoảng 35 tuổi, làm nghề lái xe ôm (Q không biết họ tên địa chỉ), nên Q có hỏi người đàn ông này là “biết ở đâu có ma túy bán không”, người đàn ông này trả lời “biết” nên Q đưa cho người đàn ông này số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) để người đàn ông này đi mua ma túy giúp, khi nhận tiền xong người đàn ông này đi được khoảng 30 phút thì quay lại chỗ Q, đồng thời đưa cho Q 01 gói nhỏ ma túy được đựng trong vỏ bao thuốc lá sông cầu. Nhận được gói ma túy từ người đàn ông xong Q biết là ma túy, nên không kiểm tra mà cất giấu trên người và điều khiển xe mô tô về nhà. Khi đi được khoảng 10km thì Q dừng xe và lấy gói ma túy mua được ra sử dụng thì thấy bên trong gói giấy bằng vỏ bao thuốc lá sông cầu có 01 gói ni lon màu trong suốt, bên trong chứa ma túy màu trắng và 01 gói ni lon màu xanh, bên trong có 02 viên nén màu hồng. Q trích một lượng nhỏ chất màu trắng và trích một lượng nhỏ từ 02 viên nén màu hồng ra trộn với nhau rồi sử dụng bằng hình thức đốt hít vào cơ thể, sử dụng xong số ma túy còn lại Q gói lại như cũ và cất vào túi áo mưa đang mặc trên người và tiếp tục điều khiển xe mô tô về nhà. Khi về đến đoạn đường liên xã thuộc thôn N1, xã K, huyện N thì bị tổ công tác Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N kiểm tra phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 01 giờ 15 phút ngày 21/12/2020 thu giữ của Nông Thiêm Q gồm: Túi áo mưa bên trái Q đang mặc trên người 01 vỏ bao thuốc lá sông cầu, bên trong có 02 gói ni lon, trong đó 01 gói ni lon trong suốt, bên trong gói này có chứa chất màu trắng dạng cục và bột và 01 gói ni lon màu xanh bên trong có 02 viên nén màu hồng. Tổ công tác đã tiến hành trích một lượng nhỏ chất cục, bột màu trắng thử với thuốc thử Heroine do Bộ Công an cung cấp, kết quả phản ứng màu tím trùng với màu nhận biết Heroine. Tổ công tác tiến hành niêm phong số chất màu trắng dạng cục lẫn bột như trạng thái ban đầu, đồng thời tiến hành niêm phong cùng 02 viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu A1. Ngoài ra tổ công tác còn tạm giữ của Nông Thiêm Q 01 điện thoại nhãn hiệu ViVo, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe mang tên Nông Thiêm Q, 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, 01 chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự, số tiền 925.000đ (chín trăm hai mươi năm nghìn đồng).

Vào hồi 08 giờ 00 phút ngày 21/12/2020 tại trụ sở Công an huyện N cùng có mặt Nông Thiêm Q, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã cân xác định khối lượng ma túy thu giữ được của Q, kết quả: Tổng 01 gói nhỏ chất màu trắng dạng bột, lẫn cục thu giữ trên người Q được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 có tổng khối lượng 3,270g (ba phẩy hai bảy không gam). Cân riêng 02 viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 có khối lượng 0,142g (không phẩy một bốn hai gam). Sau khi cân xác định khối lượng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tiến hành niêm phong 3,270g chất màu trắng dạng cục, bột trong phong bì ký hiệu B1; 02 viên nén màu hồng có khối lượng 0,142g niêm phong trong phong bì ký hiệu B2, để gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 17/KTHS-MT ngày 02/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu B1 gửi giám định là ma túy loại Heroine, có khối lượng 3,270g (ba phẩy hai bảy không gam), sau giám định còn 3,240g (ba phẩy hai bốn không gam); 02 viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu B2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,142g (không phẩy một bốn hai gam), sau giám định còn lại 0,110g (không phẩy một một không gam). Sau khi giám định các mẫu chất gửi giám định cùng phong bì bao gói cũ được niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T17 hoàn trả lại cho Cơ quan trưng cầu.

Tại Cơ quan điều tra Nông Thiêm Q đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình. Mục đích Q mua ma túy loại Heroine và ma túy loại Methamphetamine về là để sử dụng cho bản thân, vì bản thân Q là người nghiện ma túy. Lời nhận tội của Q phù hợp với các tài liệu, chứng cứ, vật chứng đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Vật chứng và đồ vật thu giữ, tạm giữ trong vụ án:

- 3,270g (ba phẩy hai bảy không gam) ma túy loại Heroine, sau giám định còn 3,240g (ba phẩy hai bốn không gam);

- 0,142g (không phẩy một bốn hai gam) ma túy loại Methamphetamine, sau giám định còn lại 0,110g (không phẩy một một không gam);

(các chất ma túy trên được niêm phong trong phong bì ký hiệu T17)

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu B3, một mặt phong bì ghi Vật chứng còn lại vụ Nông Thiêm Q tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 21/12/2020.

- 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Vivo, mặt sau màu hồng, mặt trước màu trắng, có ốp lưng bằng nhựa màu đen, điện thoại cũ. Số ime1: 865573034000372, số ime2: 865573034000364.

- 01 ví giả da màu nâu cũ.

- 01 chứng minh nhân dân số: 095173470, họ tên Nông Thiêm Q.

- 01 giấy phép lái xe số 060084001838 mang tên Nông Thiêm Q.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô – xe máy số 030198 mang tên Nguyễn Văn P.

- 01 chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô- xe máy mang tên Nguyễn Văn P.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda wave S, màu đỏ đen, đã cũ –BKS 97B1-31800 (kèm chìa khóa xe).

- 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đỏ trắng, nhãn hiệu ASIA, cũ.

Các vật chứng và đồ vật thu giữ, tạm giữ hiện đang được bảo quản theo quy định của pháp luật.

- Số tiền 925.000đ (chín trăm hai mươi năm nghìn đồng) niêm phong trong phong bì ký hiệu A3 đang được bảo quản tại kho bạc nhà nước huyện N.

Tại bản cáo trạng số: 05/CT-VKS-NR ngày 29/3/2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn, truy tố Nông Thiêm Q về: "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện Kiểm sát đã truy tố.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Phùng Thị Nam trình bày: Chiếc xe bị thu giữ trong vụ án là của chị bỏ tiền ra mua và dùng là phương tiện đi lại chung của cả gia đình, chị không biết anh Quan lấy xe mô tô đi mua ma túy nên yêu cầu được lấy lại xe và đăng ký xe;

Đại diện viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng. Đề nghị HĐXX Tuyên bố bị cáo Nông Thiêm Q phạm "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38/BLHS năm 2015 xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

* Tịch thu, tiêu hủy:

- 02 phong bì dán kín niêm phong trong đó: 01 phong bì niêm phong ký hiệu B3; 01 phong bì niêm phong ký hiệu T17.

* Trả lại cho bị cáo:

- 01 điện thoại di động; 01 chiếc ví giả da màu nâu, đã cũ; 01 giấy chứng minh nhân dân họ tên Nông Thiêm Q; 01 giấy phép lái xe mang tên Nông Thiêm Q; 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đỏ trắng; số tiền 925.000,đ.

* Trả lại cho chị Phùng Thị N:

- 01 đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Nguyễn Văn P; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave S; 01 chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô- xe máy mang tên Nguyễn Văn P; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo

Người bào chữa cho bị cáo, bà Hoàng Thu Chung trình bày quan điểm bào chữa: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và khung hình phạt. Đề nghị HĐXX cân nhắc, xem

xét hành vi của bị cáo, xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm đối với bị cáo như: bị cáo thành khẩn ăn năn hối cải, bị cáo còn có ông nội là Nông Thiêm Đắc được Hội đồng chính phủ Nước Việt Nam dân chủ cộng hòa thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất, bị cáo hộ nghèo, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy, đề nghị áp dụng điểm 1 khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù, hình phạt bổ sung không áp dụng do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đề nghị HĐXX miễn án phí cho bị cáo theo quy định.

Bị cáo Nông Thiêm Q nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng điều tra viên cơ quan điều tra Công an huyện N, kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện N trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Nông Thiêm Q: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại tòa, cụ thể:

Hồi 01 giờ 15 phút ngày 21/12/2020 tại đoạn đường thuộc thôn NM, xã K, huyện N, tỉnh Bắc Kạn, Nông Thiêm Q đang tàng trữ trên người 02 gói nhỏ ma túy, trong đó 01 gói nhỏ ma túy loại Heroine có khối lượng 3,270g (ba phẩy hai bảy không gam), 01 gói gói nhỏ ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,142g (không phẩy một bốn hai gam) thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Na N phát hiện bắt quả tang.

Nguồn gốc toàn bộ số ma túy trên là do Q mua ở thành phố Thái Nguyên với một người đàn ông mà Q không quen biết và không rõ họ tên, địa chỉ, với tổng giá trị là 2.000.000đ (hai triệu đồng). Mục đích tàng trữ ma túy là để sử dụng cho bản thân.

Hành vi nêu trên của Nông Thiêm Q đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương và phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có

năng lực trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Q đã đủ yếu tố cấu thành "Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều luật có nội dung:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)

c).....

.....

i) . Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

.....

[3] Nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, bị cáo đã từng bị kết án tại bản án số 34/2008/HSST ngày 31/10/2008 Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn xử phạt Nông Thiêm Q 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về Tội trộm cắp tài sản, Q đã chấp hành xong bản án. Tại bản án số 42/2017/HSPT, ngày 19/9/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xử phạt bị cáo Nông Thiêm Q 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về Tội vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng. Bị cáo đã chấp hành xong các bản án này và đã được xóa án tích.

-Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS năm 2015; Ngoài ra bị cáo còn có ông nội là Nông Thiêm Đắc được Hội đồng chính phủ Nước Việt Nam dân chủ cộng hòa thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất nên Nông Thiêm Q được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng, quan điểm của Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật. Mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù. Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là nằm trong khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố. Tuy nhiên, mức hình phạt này HĐXX thấy rằng có phần nghiêm khắc so với tính chất, tình tiết của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. HĐXX xét thấy cần xem xét toàn diện vụ án để

cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ hơn so với mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị.

[5] Đánh giá về quan điểm bào chữa của người bào chữa: Quan điểm của người bào chữa về việc bị cáo không có tiền án, tiền sự; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, lý do bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy là nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế. Mức hình phạt mà người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù là có cơ sở và phù hợp với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. HĐXX xét thấy bị cáo tuổi đời còn trẻ, nhưng không chịu lao động rèn luyện bản thân, mà lại đua đòi, chơi bời dẫn đến nghiện chất ma túy mà phạm tội. Do vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện chất ma túy không có công việc ổn định, nên không áp dụng đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với:

- 02 phong bì dán kín niêm phong trong đó: 01 phong bì niêm phong ký hiệu B3; 01 phong bì niêm phong ký hiệu T17 không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với vật chứng là:

- 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Vivo, mặt sau màu hồng, mặt trước màu trắng, có ốp lưng bằng nhựa màu đen, điện thoại cũ. Số ime1: 865573034000372, số ime2: 865573034000364.

- 01 ví giả da màu nâu cũ.

- 01 chứng minh nhân dân số: 095173470, họ tên Nông Thiêm Q.

- 01 giấy phép lái xe số 060084001838 mang tên Nông Thiêm Q.

- 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đỏ trắng, nhãn hiệu ASIA, cũ.

- Số tiền 925.000,đ. Xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội và bị cáo đề nghị được lấy lại. Do đó, cần trả lại cho bị cáo.

Đối với:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda wave S, màu đỏ đen, đã cũ BKS 97B1-31800 (kèm chìa khóa xe) là tài sản chung của vợ chồng bị cáo và chị Nam mua trong thời kỳ hôn nhân hợp pháp. Tuy tuy bị cáo dùng chiếc xe để đi mua ma túy nhưng đây không phải là yếu tố buộc phải có thì bị cáo mới thực hiện được hành vi phạm tội, khi bị bắt quả tang ma túy nằm trong túi áo mưa của bị cáo đang mắc chứ không phải ở trong xe; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và bị cáo yêu cầu được lấy lại xe và đăng ký xe, gia đình bị cáo chỉ có chiếc xe này là phương tiện duy nhất để đi lại. Do vậy cần trả lại chiếc xe mô tô BKS 97B1-31800 (kèm chìa khóa xe) cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô – xe máy

số 030198 mang tên Nguyễn Văn Phương và 01 chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô-xe máy mang tên Nguyễn Văn Phương cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[8] Đối với người đàn ông đã bán ma túy loại Heroine và Methamphetamine cho Q vào ngày 20/12/2020 ở thành phố Thái Nguyên, do Q không quen biết và cũng không biết họ tên, địa chỉ người này, nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra làm rõ.

[9] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn và có đơn đề nghị miễn án phí, cần miễn án phí cho bị cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: bị cáo Nông Thiêm Q phạm: "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2] Áp dụng: điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt Nông Thiêm Q 02 (hai) năm tù về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2020

[3] Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

* Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 phong bì đã được niêm phong ký hiệu B3, trên mép dán mặt sau có 05 chữ ký và 03 dấu đỏ hình tròn, dấu của cơ quan CSĐT Công an huyện N, một mặt ghi dòng chữ " Vật chứng còn lại vụ Nông Thiêm Q tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 21/12/2020";

- 01 phong bì đã được niêm phong ký hiệu T17, trên mép dán ở mặt sau có 02 chữ ký và 02 dấu đỏ hình tròn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, một mặt ghi dòng chữ " Vụ: Nông Thiêm Q(1978) tàng trữ trái phép chất ma túy"

* Trả lại cho bị cáo:

- 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Vivo, mặt sau màu hồng, mặt trước màu trắng, có ốp lưng bằng nhựa màu đen, điện thoại cũ. Số Imei1: 865573034000372, số Imei 2: 865573034000364.

- 01 ví giả da màu nâu, đã cũ.

- 01 chứng minh nhân dân số: 095173470, họ tên Nông Thiêm Q.

- 01 giấy phép lái xe số 060084001838 mang tên Nông Thiêm Q.

- 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đỏ trắng, nhãn hiệu ASIA, mũ đã cũ.

- Số tiền 925.000,đ

* Trả lại cho chị Phùng Thị N và bị cáo:

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô – xe máy số 030198 mang tên Nguyễn Văn P.

- 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô- xe máy mang tên Nguyễn Văn P.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda wave S, màu đỏ đen, đã cũ –BKS 97B1-31800 (kèm chìa khóa xe).

(Hiện trạng vật chứng theo 02 biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện N ngày 16 tháng 4 năm 2021)

[4] Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo

[5]. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án phần liên quan trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện(02b);
- TA tỉnh(01b);
- CA huyện(02b);
- Bị cáo(01b);
- Người bào chữa;
- Người có QLNVLQ;
- THA dân sự(01b);
- THA hình sự(01b);
- Hồ sơ CA huyện(01b);
- Sở Tư pháp tỉnh (01b);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- CT phiên tòa(01b);
- Lưu TA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lý Thị Luân

